

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2008/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành “Quy định về việc quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ
cấp thiết mới phát sinh ở địa phương”**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4206/VPCP-KGVX ngày 26/6/2008 về việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết mới phát sinh ở địa phương;

Xét đề nghị của Ông Vụ trưởng Vụ Kế

hoạch - Tài chính, Vụ trưởng - Trưởng Ban Khoa học và công nghệ địa phương, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội - tự nhiên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về việc quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết mới phát sinh ở địa phương”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Ông Vụ trưởng Vụ Kế

hoạch - Tài chính, Vụ trưởng - Trưởng ban Ban Khoa học và công nghệ địa phương, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội - tự nhiên, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng

các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG

Trần Quốc Thắng

09622208

QUY ĐỊNH

về việc quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết mới phát sinh ở địa phương

(ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 8
năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với việc quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp thiết mới phát sinh tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh, thành phố), được hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ trung ương để thực hiện (sau đây viết tắt là nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh).

2. Nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh là các đề tài khoa học công nghệ cấp Nhà nước cần thực hiện ngay nhằm giải quyết các vấn đề khoa học và công nghệ xuất hiện trong sản xuất và đời sống xã hội tại các địa phương nhưng vượt quá khả năng tự giải quyết của các địa phương và xuất hiện tại các thời điểm mà kế hoạch khoa học và công nghệ đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh là tổ chức khoa học và công nghệ có tư cách pháp nhân, có chức năng hoạt động trong cùng lĩnh vực chuyên ngành của nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh.

Điều 2. Áp dụng quy định pháp luật

Trường hợp có những vấn đề liên quan đến quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh không được quy định trong Quy định này thì áp dụng quy định về quản lý các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Nhà nước và các quy định hiện hành khác liên quan.

Điều 3. Căn cứ để hình thành nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh

Nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh được hình thành từ các nguồn sau:

1. Đề xuất, kiến nghị của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố để giải quyết những vấn đề cấp thiết về khoa học và công nghệ này sinh đột xuất trong sản xuất và đời sống xã hội nhưng vượt quá khả năng giải quyết của các địa phương và xuất hiện tại thời điểm mà kế hoạch

khoa học và công nghệ đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, Quốc hội và Chính phủ để giải quyết những vấn đề cấp thiết về khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh và quốc phòng của các địa phương, phát sinh tại thời điểm mà kế hoạch khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Yêu cầu đối với nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh

Nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Bảo đảm giá trị thực tiễn, giá trị khoa học công nghệ và tính khả thi nêu tại Điều 3 của Quy định về việc xác định nhiệm vụ KH&CN thuộc các Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 24/2006/QĐ-BKHCN ngày 30/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Trực tiếp hoặc góp phần giải quyết vấn đề cấp thiết trong phát triển kinh tế, xã hội và an ninh, quốc phòng của tỉnh, thành phố;

- Phù hợp với năng lực tiếp nhận của các tỉnh, thành phố, có khả năng huy động sự tham gia của các nhà khoa học, doanh nghiệp để thực hiện nhiệm vụ.

Chương II

TỔ CHỨC QUẢN LÝ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THIẾT MỚI PHÁT SINH

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tổng hợp các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh tại địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xem xét và đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ thực hiện.

2. Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền quyết định bố trí từ ngân sách địa phương và kế hoạch huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

3. Cùng với Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ (đồng bên A) ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh với đơn vị chủ trì thực hiện.

4. Theo dõi, đôn đốc và tham gia kiểm tra tình hình thực hiện, đề xuất với Bộ Khoa học và Công nghệ xử lý các vấn đề xuất hiện trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh.

5. Cùng với Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ đôn đốc và hướng dẫn đơn

vị chủ trì xây dựng báo cáo định kỳ, báo cáo tổng kết kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh thực hiện trên địa bàn địa phương mình.

6. Thành lập Hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp cơ sở đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh thực hiện trên địa bàn địa phương mình.

7. Phối hợp với các Sở, ban ngành có liên quan hướng dẫn xây dựng kế hoạch áp dụng kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh vào sản xuất và đời sống xã hội ở địa phương.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố

1. Xác định danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh trên địa bàn thuộc địa phương mình để kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét hỗ trợ thực hiện.

2. Căn cứ vào khả năng ngân sách địa phương để bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương đối ứng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết mới phát sinh theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

3. Chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân triển khai thực hiện nhiệm vụ, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch áp dụng kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết

mới phát sinh vào sản xuất và đời sống xã hội ở địa phương.

Điều 7. Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Thành lập Hội đồng tư vấn xét duyệt, thẩm định và phê duyệt các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh, tổ chức chủ trì thực hiện và chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh.

2. Ủy quyền cho Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ cùng với Sở Khoa học và Công nghệ (đồng bên A) ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh với đơn vị chủ trì thực hiện.

3. Tổng hợp dự toán kinh phí hỗ trợ của các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh để cân đối trong dự toán kinh phí sự nghiệp khoa học; phối hợp với Bộ Tài chính trong việc giải quyết những vấn đề về tài chính của các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh.

4. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh.

5. Tổng hợp kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh theo kết quả khối lượng công việc thực hiện trong năm (bao gồm các nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN Trung ương, sự nghiệp KH&CN địa phương v.v...), quyết toán phần kinh phí Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo niêm độ Ngân sách và theo từng

nhiệm vụ đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh.

6. Điều chỉnh mục tiêu, nội dung, hạng mục kinh phí và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đã được phê duyệt.

7. Thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ cấp Nhà nước để đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Điều 8. Trách nhiệm của đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh

1. Xây dựng Thuyết minh nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh.

2. Là bên B ký Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh với Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ và Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Thực hiện các nội dung KH&CN theo Hợp đồng và Thuyết minh nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh đã được phê duyệt.

4. Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Sử dụng kinh phí của nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh theo đúng quy định hiện hành.

6. Chịu trách nhiệm trước Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố về kết quả thực hiện các nội

dung của nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh.

7. Bàn giao kết quả nghiên cứu, hướng dẫn các tổ chức của địa phương tiếp nhận và triển khai áp dụng kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh vào sản xuất và đời sống xã hội.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN CẤP THIẾT MỚI PHÁT SINH

Điều 10. Xét chọn nhiệm vụ, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh

1. Đối với việc xét chọn nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh: khi có các vấn đề khoa học và công nghệ xuất hiện trong sản xuất và đời sống xã hội tại các địa phương phù hợp với quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Quy định này thì Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tổng hợp đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét hỗ trợ thực hiện. Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng KH&CN cấp nhà nước để tư vấn việc xác định nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh.

2. Đối với việc xét chọn đơn vị chủ trì thực hiện: căn cứ vào nội dung của nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh và căn cứ vào quy định tại Điểm 3,

Điều 1 của Quy định này, Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức việc lựa chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện theo hình thức giao trực tiếp.

Điều 11. Tài chính của nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh được bảo đảm từ các nguồn:

- a) Ngân sách sự nghiệp KH&CN Trung ương;
- b) Ngân sách sự nghiệp KH&CN địa phương;
- c) Kinh phí huy động từ các nguồn khác.

2. Cơ cấu và tỷ lệ kinh phí từ nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN Trung ương, ngân sách sự nghiệp KH&CN địa phương và huy động từ các nguồn khác để thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh do Bộ Khoa học và Công nghệ thống nhất với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có liên quan xác định.

3. Nội dung chi ngân sách Nhà nước của các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh:

a) Chi thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh được áp dụng theo các nội dung, chế độ chi tiêu hiện hành do cơ quan có thẩm quyền quy định

đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước;

b) Đối với nội dung chi mua sắm trang thiết bị cần thiết để thực hiện nhiệm vụ (nếu có) được quy định cụ thể như sau: chi thuê thiết bị, chi trả tiền khấu hao thiết bị, không chi cho việc mua sắm mới trang thiết bị.

4. Lập và phân bổ dự toán kinh phí nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh

a) Đối với kinh phí hỗ trợ từ ngân sách sự nghiệp KH&CN Trung ương:

- Kinh phí ngân sách sự nghiệp KH&CN Trung ương hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp KH&CN của Bộ Khoa học và Công nghệ. Ngân sách trung ương đảm bảo dự toán nguồn kinh phí hàng năm bao gồm dự toán năm trước chuyển sang (nếu có) và dự toán được giao trong năm bằng 15 tỷ đồng (mười lăm tỷ đồng).

- Căn cứ vào mục tiêu, nội dung và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị chủ trì thực hiện lập dự toán chi đối với phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách sự nghiệp KH&CN Trung ương gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp vào dự toán chi ngân sách của Bộ Khoa học và Công nghệ và gửi Bộ Tài chính để thẩm tra.

- Căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Bộ Tài chính giao dự toán chi ngân sách của các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh về Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Đối với kinh phí hỗ trợ từ ngân sách địa phương và từ các nguồn khác:

Dự toán chi ngân sách phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách sự nghiệp KH&CN địa phương và từ các nguồn khác được lập và phân bổ theo quy định hiện hành.

5. Thực hiện chi ngân sách nhà nước của nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh:

a) Sau khi được giao dự toán chi ngân sách, các đơn vị chủ trì thực hiện việc chi ngân sách đối với nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh theo quy định hiện hành.

b) Số kinh phí đã bố trí trong dự toán để thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh nếu không sử dụng hết trong năm thì được chuyển sang năm sau tiếp tục thực hiện cho nhiệm vụ này.

6. Báo cáo tài chính và quyết toán:

a) Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách sự nghiệp KH&CN Trung ương để thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh được theo dõi, báo cáo quyết toán riêng và được tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Kinh phí đối ứng từ ngân sách sự nghiệp KH&CN địa phương và nguồn khác để thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh được thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

7. Công tác kiểm tra tài chính:

a) Hàng năm, các đơn vị chức năng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Tài chính và Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất tình hình sử dụng kinh phí của các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh;

b) Qua kiểm tra xem xét, đánh giá tình hình chấp hành các chế độ đã quy định của các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh, nếu phát hiện những trường hợp sử dụng kinh phí sai mục đích, không đúng chế độ quy định, cơ quan quản lý sẽ kiến nghị cấp có thẩm quyền về các hình thức xử lý có thể như: thu hồi kinh phí đã sử dụng sai mục đích và nộp vào ngân sách nhà nước, đình chỉ thực hiện nhiệm vụ và các hình thức xử lý theo quy định hiện hành.

Điều 12. Sửa đổi, chấm dứt hợp đồng

1. Trong quá trình thực hiện, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bên tham gia ký Hợp đồng đều có thể đưa ra kiến nghị:

a) Điều chỉnh nội dung, tiến độ thực

hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh cho phù hợp với thực tế;

b) Đinh chỉ hoặc hủy bỏ Hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh không bao đảm đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, kinh phí đối ứng và các điều kiện khác để thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh như cam kết trong Hợp đồng.

- Kinh phí của các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh được sử dụng sai mục đích.

2. Đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh nếu bị đình chỉ hoặc hủy bỏ Hợp đồng phải ngừng mọi hoạt động và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Bộ Khoa học và Công nghệ bằng văn bản về những công việc đã triển khai, kinh phí đã sử dụng để xem xét, giải quyết theo quy định hiện hành.

Điều 13. Đánh giá nghiệm thu, thanh lý hợp đồng

1. Việc tổ chức đánh giá nghiệm thu kết quả các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết

mới phát sinh được thực hiện theo quy định hiện hành về đánh giá nghiệm thu để tài khoa học và công nghệ cấp Nhà nước;

2. Thanh lý Hợp đồng: Hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh sẽ được thanh lý theo quy định hiện hành sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ có quyết định ghi nhận kết quả đánh giá nghiệm thu.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu vẫn đề vướng mắc, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết mới phát sinh kịp thời phản ánh với Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu điều chỉnh./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG

Trần Quốc Thắng